

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

Với thành phần phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:** Ông **Lê Long Sơn**;
- 2. Thư ký phiên họp:** Ông **Phạm Hồng Huy**.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở TAND thị xã A, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 04/QĐ-TA ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với:

Trần Văn N; Tên gọi khác: Lùn; giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1992; trình độ văn hóa 6/12; Nghề nghiệp: Nông; hộ khẩu thường trú: Tổ 01, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 01, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai; số CMND: 230 821 753; Cấp ngày 25/6/2007; Nơi cấp: Công an tỉnh Gia Lai; tiền án, tiền sự: không; Con ông Trần Văn T và bà Trần Thị T1; bị Phòng Lao động Thương binh và xã hội đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã A:** Bà **Phạm Thị Thanh Bình** – Phó Trưởng phòng.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A:** Bà **Phan Thị Huyền Bích** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại phiên họp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã A trình bày: Trần Văn N đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định. N đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 22a/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND phường A1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 20/8/2017 theo giấy chứng nhận số 01/GCN-UBND của Ủy ban nhân dân phường A1. Ngày 19/6/2019 N bị Công an phường Tây Sơn lập biên bản vi phạm hành chính đối với N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an thị xã A phát hiện và lập biên bản thu mẫu nước tiểu để xác định tình trạng nghiện ma túy nên có đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn N theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do vậy Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã A đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng đối với Trần Văn N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A trình bày: Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Trần Văn N được lập đầy đủ, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tòa án nhân dân thị xã A từ lúc thụ lý cho đến lúc mở phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Trên cơ sở hồ sơ xác định Trần Văn N là người nghiện ma túy, có đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N thời hạn 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Trần Văn N vắng mặt nên không trình bày được ý kiến.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

Trần Văn N đã trên 18 tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và đã biết việc sử dụng ma túy trái phép là vi phạm pháp luật. N là đối tượng nghiện ma túy, N đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 22a/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Chủ tịch UBND phường A1 vào ngày 20/8/2017 theo giấy chứng nhận số 01/GCN-UBND của Ủy ban nhân dân phường A1. Đến ngày 19/6/2019 N lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Công an phường Tây Sơn, thị xã A lập biên bản vi phạm về hành vi này. Ngày 19/7/2019 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã A có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thị xã A xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.

Xét thấy việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N như trên là trong thời hiệu xử lý theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6; đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 96; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 35a của Nghị định 111/2013/NĐ-CP được bổ sung tại Điều 15 Nghị định 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 về việc bổ sung một số điều của Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ; điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104; khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, N mặc dù không có hành vi chống đối nhưng cố tình trốn tránh khi Công an và Tòa án triệu tập để làm việc, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú gây khó khăn cho quá trình lập hồ sơ. Do đó áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm k khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với N.

Mặc khác, sau khi vi phạm Trần Văn N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên sẽ được xem xét khi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với N.

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy cần thiết phải áp dụng quy định tại Điều 95; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, đưa Trần Văn N vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc để giúp N có điều kiện được áp dụng các hoạt động điều trị, tư vấn, học tập, lao động, rèn luyện nhằm giúp phục hồi về sức khỏe, nhận thức, tâm lý và hành vi, nhân cách để trở về tình trạng bình thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai, địa chỉ Thôn 2, xã Biển Hồ, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai; đối với: **Trần Văn N**, sinh năm: 1992; hộ khẩu thường trú: Tổ 01, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị T1;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định, Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thị xã A có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thị xã A có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính; đối với người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hiệu khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã A chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Trưởng Công an thị xã A;
- Trưởng Phòng Lao động – TBXH thị xã A;
- VKSND thị xã A;
- Chủ tịch UBND phường A1, TX A;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Long Sơn